

Số: 186/TB-SNNMT

Cà Mau, ngày 13 tháng 4 năm 2026

## THÔNG BÁO

### Hướng dẫn lịch thời vụ xuống giống và cơ cấu giống lúa vụ Hè Thu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Bản tin số KHHM-01/17h00/CMAU và Bản tin số TVHM-01-17h00/CMAU ngày 15/02/2026 của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Cà Mau về việc dự báo, cảnh báo khí tượng và thủy văn thời hạn mùa khu vực tỉnh Cà Mau từ tháng 3/2026 đến tháng 8/2026.

Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo hướng dẫn lịch thời vụ xuống giống và cơ cấu giống lúa vụ Hè Thu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau như sau:

#### I. NHẬN ĐỊNH KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

##### 1. Dự báo khí hậu, thủy văn từ tháng 3/2026 đến tháng 5/2026

###### 1.1 Khí tượng:

- **Hiện tượng ENSO:** Chuyển sang trạng thái trung tính với xác suất 75-85%.

- **Nhiệt độ:** Nhiệt độ trung bình phổ biến cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN) từ 0,5-1,0°C. Từ nửa cuối tháng 3, nắng nóng có khả năng xuất hiện trên địa bàn tỉnh, sau đó gia tăng dần cường độ và cao điểm trong tháng 4, từ tháng 5 nắng nóng có xu hướng giảm dần. Cường độ nắng nóng xấp xỉ TBNN và tương đương năm 2025.

- **Mưa:** Cuối tháng 4, xuất hiện mưa chuyển mùa kèm theo các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, lốc xoáy, sét, gió giật mạnh,... với cường độ mạnh, tần suất cao; mùa mưa năm 2026 khu vực tỉnh Cà Mau khả năng bắt đầu trong nửa đầu tháng 5, các địa phương ven biển phía tây đến sớm hơn các địa phương còn lại, tổng lượng mưa các tháng phổ biến xấp xỉ TBNN.

###### 1.2 Thủy văn:

- Mực nước triều trên các sông, rạch xuống thấp dần theo xu thế triều hàng năm, tuy nhiên vẫn có khả năng gây ngập cục bộ ở vùng trũng, thấp ven sông, ven biển. Nguy cơ xảy ra sạt lở đất ở ven sông vào thời kỳ chuyển mùa và đầu mùa mưa tại các địa phương vùng ven biển Đông.

- Mặn có khả năng tiếp tục xâm nhập sâu vào nội đồng và ở mức xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ. Tình hình khô hạn, thiếu nước ngọt cục bộ xuất hiện tại những khu vực ngoài vùng cấp nước của địa phương.

##### 2. Xu thế khí hậu từ tháng 6/2026 đến tháng 8/2026

###### 2.1 Khí tượng:

- **Hiện tượng ENSO:** Hiện tượng ENSO có khả năng trong trạng thái trung

tính với xác suất trong khoảng từ 55 - 65%, xác suất trạng thái El Nino khoảng 35 - 45%.

- **Nhiệt độ:** Nhiệt độ không khí trung bình phổ biến cao hơn so với TBNN từ 0,3 - 0,8<sup>0</sup>C (từ 27,5 - 28,5<sup>0</sup>C).

- **Mưa:** Trong nửa cuối tháng 6 và tháng 7, mưa lớn diện rộng khả năng xuất hiện nhiều, đặc biệt xảy ra mưa cường suất lớn trong thời kỳ gió mùa Tây Nam hoạt động mạnh. Tổng lượng mưa tháng 6-7 xấp xỉ hoặc cao hơn TBNN, tháng 8 xấp xỉ TBNN. Số lượng bão/ATNĐ hoạt động trên Biển Đông và đổ bộ vào đất liền nước ta ở mức tương đương so với TBNN (*TBNN trên Biển Đông: 5,2 cơn, đổ bộ vào đất liền: 1,9 cơn*).

## 2.2 Thủy văn:

- Tháng 6/2026, mực nước triều trên các sông, rạch ảnh hưởng triều đạt giá trị thấp nhất trong năm, tháng 7-8/2026 mực nước lên dần trở lại theo quy luật triều và ở mức tương đương cùng thời kỳ 2025.

- Mực nước trên các kênh, rạch trong vùng ngọt hóa duy trì ở mức xấp xỉ cùng thời kỳ năm 2025.

## II. LỊCH THỜI VỤ XUỐNG GIỐNG VÀ CƠ CẤU GIỐNG LÚA

### 1. Bố trí lịch thời vụ xuống giống

#### 1.1. Xuống giống đợt 1:

- Thời gian gieo sạ: Bắt đầu từ ngày 20/4/2026 dương lịch đến ngày 15/5/2026 dương lịch (*trước khi mùa mưa chính thức bắt đầu*).

- Địa bàn xuống giống gồm: Xuống giống 100% diện tích ở các xã/phường như Tân Lộc, phường An Xuyên, Lý Văn Lâm, Tân Thành; xuống giống một phần ở các xã Khánh Bình, Đá Bạc, Hồng Dân, Ninh Quới, Phước Long, Vĩnh Phước, Vĩnh Thanh.

- Điều kiện vùng gieo sạ: Đất phải được làm đất kỹ (*cày, xới, trục trục trang bằng mặt ruộng, đánh rãnh thoát nước*), ít cỏ dại, lúa rài, lúa cỏ, ít bị nhiễm phèn mặn, thoát nước tốt. Vùng gieo sạ là các vùng có mùa mưa đến sớm và khu vực có nguồn nước ngọt trong các kênh rạch, xuống giống thuận lợi (*vùng sản xuất 2 vụ lúa/năm*).

- Phương pháp gieo sạ: Sạ khô (*hạt giống khô không ngâm ủ*) hoặc sạ gát cải tiến (*hạt giống ngâm, ủ nứt nanh khoảng 24 giờ*).

#### 1.2. Xuống giống đợt 2:

- Thời gian gieo sạ: Từ ngày 15/5/2026 dương lịch đến ngày 25/6/2026 dương lịch.

- Địa bàn xuống giống gồm: Xuống giống 100% diện tích ở các xã Khánh An, Khánh Lâm, Trần Văn Thời, Khánh Hưng; xuống giống phần diện tích còn lại ở các xã Khánh Bình, Đá Bạc. Riêng đối với các xã: Châu Thới, Hòa Bình, Vĩnh Mỹ, Vĩnh Lợi, Hưng Hội và các phường Bạc Liêu, Láng Tròn, Giá Rai, bao gồm

phần diện tích chưa xuống giống các xã Hồng Dân, Ninh Quới, Phước Long, Vĩnh Phước, Vĩnh Thanh tập trung xuống giống trước 20/6/2026 do có đủ nguồn nước phục vụ sản xuất và một số đơn vị cấp xã phải xuống giống sớm để kịp thời vụ sản xuất lúa Thu Đông.

- Điều kiện vùng gieo sạ: Đất phải được làm đất kỹ (*cày, xới, trục trục trang bằng mặt ruộng, đánh rãnh thoát nước*), vệ sinh kỹ cỏ dại trên bờ và dưới ruộng. Vùng gieo sạ là các vùng đất có địa hình từ trung bình - trũng thấp, có hệ thống đê bao tương đối khép kín.

- Phương pháp gieo sạ: Sạ gát (*hạt giống ngâm, ủ từ 24 - 36 giờ*).

### **Lưu ý:**

- Tùy vào diễn biến thời tiết, địa hình đất đai ở từng vùng, tiểu vùng, các địa phương xây dựng lịch thời vụ cụ thể để áp dụng phù hợp nhất. Những vùng không đảm bảo điều kiện xuống giống trong đợt 1 chuyển sang xuống giống ở đợt 2. Linh hoạt điều chỉnh lịch thời vụ, bố trí xuống giống phù hợp cho từng vùng, tiểu vùng khi diễn biến thời tiết không thuận lợi như dự kiến.

- Cày ải là khâu rất quan trọng trong vụ Hè Thu, cần tranh thủ tiến hành cày ải phơi đất hoặc cày giòn khi đất có độ ẩm thích hợp.

- Việc áp dụng gieo trồng các giống lúa mới (chưa có gieo trồng ở địa phương) cần lưu ý gieo trồng quy mô nhỏ để đánh giá khả năng thích nghi, hiệu quả, thị trường tiêu thụ mới nhân rộng ra sản xuất quy mô lớn để tránh tình trạng không có thị trường tiêu thụ.

### **2. Cơ cấu giống lúa:**

Chọn giống lúa đạt tiêu chuẩn cấp xác nhận, giống chống chịu sâu bệnh, phèn mặn, có năng suất và chất lượng cao; phù hợp điều kiện canh tác địa phương, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Có thể chọn một trong số các giống lúa sau:

- Nhóm giống lúa chất lượng cao: OM18, OM5451, Camau1, Hương Châu 6, OM19, OM29,... bố trí sản xuất khoảng 70 - 75% diện tích.

- Nhóm giống lúa thơm đặc sản: ST24, ST25, BL9, Đài Thơm 8, Nàng Hoa 9, RVT, ... bố trí sản xuất khoảng 10 - 15% diện tích.

- Nhóm giống lúa chất lượng trung bình: OM 2517, IR 50404, OM576 (*Hàm Trâu, siêu Hàm Trâu*),... bố trí sản xuất khoảng 5 - 10% diện tích.

*(có phụ lục chi tiết đặc tính giống lúa kèm theo)*

### **Lưu ý:**

- Lúa giống nên mua ở Trung tâm Khuyến nông, các công ty, cơ sở, đại lý kinh doanh lúa giống có uy tín đảm bảo chất lượng. Không nên mua lúa giống trôi nổi không rõ nguồn gốc, nhãn hiệu không rõ ràng.

- Chỉ gieo sạ giống lúa ST24, ST25 ở những vùng gò cao, có ô đê bao khép kín, chủ động nước, chọn thời điểm gieo sạ để khi thu hoạch ít bị mưa; hạn chế

*gieo sạ ở những vùng trũng thấp vì giống lúa ST24, ST25 dễ đổ ngã và nảy mầm trên cây khi gặp mưa bão liên tục, khả năng thiệt hại cao. Nhóm giống lúa Nàng Hoa 9, Đài Thơm 8 nhiễm bệnh cháy bìa lá, đạo ôn trong mùa mưa, khi sử dụng để sản xuất, cần bón phân cân đối, không bón thừa phân đạm, tăng cường bón thêm phân có chứa chất canxi, silic và xử lý thuốc phòng ngừa bệnh cháy bìa lá (bạc lá), đạo ôn để hạn chế thiệt hại cho lúa.*

Để tổ chức tốt sản xuất vụ Hè Thu 2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị UBND các xã/phường căn cứ vào khung lịch thời vụ của Sở, diễn biến tình hình thực tế địa phương (*thời tiết, đất đai, công tác chuẩn bị cho sản xuất, ...*) xây dựng lịch thời vụ cụ thể của xã/phường trên địa bàn từng ấp, liên ấp/khóm bố trí sản xuất và cơ cấu giống lúa phù hợp. Thường xuyên cập nhật dự báo khí tượng thủy văn và thông báo của Sở Nông nghiệp và Môi trường để điều chỉnh lịch thời vụ, bố trí sản xuất cho phù hợp (*nếu có*) nhằm hạn chế thấp nhất rủi ro trong sản xuất.

Trên đây là Thông báo Hướng dẫn lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa vụ Hè Thu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Ông Lê Văn Sử - PCT UBND tỉnh (b/c);
- Cục Trồng trọt và BVTV (b/c);
- TT Trồng trọt và BVTV phía Nam (p/h);
- Đài Khí tượng - Thủy văn tỉnh (p/h);
- Ban Giám đốc Sở (ch/đ);
- UBND các xã, phường (p/h t/h);
- Các Trung tâm: KN, QL và KT CTTL;
- Các Chi cục: TTBVTV, KTHT-PTNT, TL;
- Tinh đoàn, Hội Nông dân, Hội LH Phụ nữ tỉnh (p/h);
- Báo – Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh (*tuyên truyền*);
- Lưu: VT, TTBVTV.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Bình Thuận**

**Phụ lục****Đặc điểm một số giống lúa canh tác trong vụ Hè Thu 2026***(Kèm theo Thông báo số 186/SNNMT ngày 13/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)*

<b>TT</b>	<b>Tên giống lúa</b>	<b>Đặc điểm cần lưu ý</b>
1	OM18	Thời gian sinh trưởng 95 – 100 ngày, cây cao 100 – 110 cm, đẻ nhánh tốt, ít đổ ngã, kháng đạo ôn, năng suất từ 5 – 8 tấn/ha, phẩm chất gạo thuộc nhóm chất lượng cao.
2	Đài Thơm 8	Thời gian sinh trưởng 90 – 95 ngày, cây cao 95 – 100 cm, đẻ nhánh khỏe, cứng cây, chịu phèn mặn khá, năng suất từ 6,5 – 7 tấn/ha, phẩm chất gạo thuộc nhóm thơm chất lượng cao.
3	ST24, ST25	Thời gian sinh trưởng 95 – 105 ngày, cây cao 105 – 110 cm, đẻ nhánh trung bình, năng suất đạt 5-6 tấn/ha, phẩm chất gạo thuộc nhóm thơm đặc sản.
4	RVT	Thời gian sinh trưởng 95 – 100 ngày, cây cao 95 – 105 cm, đẻ nhánh khỏe, cứng cây, thích ứng rộng, chịu phèn, năng suất từ 6 – 8 tấn/ha, phẩm chất gạo thuộc nhóm thơm chất lượng cao.
5	Nàng Hoa 9	Thời gian sinh trưởng 92 – 97 ngày, cây cao 95 – 105 cm, đẻ nhánh khỏe, cứng cây, chống chịu với đạo ôn, chịu hạn, chịu phèn, năng suất 6 – 7 tấn/ha, phẩm chất gạo thuộc nhóm thơm chất lượng cao.
6	BL 9	Thời gian sinh trưởng 100 – 105 ngày, cây cao 95 – 105 cm, đẻ nhánh khỏe, thân rạ mịn, dẻo, thân lá nhỏ gọn, kháng bệnh đạo ôn, khô vằn, hơi kháng rầy nâu, nhiễm nhẹ bệnh cháy bìa lá, chịu mặn khá, năng suất từ 5,5 – 7,5 tấn/ha. phẩm chất gạo thuộc nhóm thơm chất lượng cao.
7	OM576	Thời gian sinh trưởng 100 – 105 ngày, cây cao 95 – 100 cm, đẻ nhánh khá, cứng cây, hơi nhiễm đạo ôn, năng suất từ 5 – 8 tấn/ha, phẩm chất gạo thuộc nhóm cứng cơm.
8	OM2517	Thời gian sinh trưởng 85 – 90 ngày, cây cao 95 – 100 cm, đẻ nhánh khá, cứng cây, hơi kháng đạo ôn, thích nghi điều kiện phèn mặn, năng suất từ 5 – 7 tấn/ha, gạo thuộc nhóm cứng cơm
9	OM19	Thời gian sinh trưởng 95-100 ngày, chiều cao cây từ 105 -115 cm, đẻ nhánh khá, cứng cây, năng suất từ 6 - 8 tấn/ha, hạt thon dài, gạo trắng trong, cơm dẻo mềm.
10	OM29	Thời gian sinh trưởng 90 – 100 ngày, năng suất từ 6,5-9 tấn/ha, chiều cao cây 100 – 110 cm, cứng cây, bông chùm, kháng bệnh tốt (đạo ôn, rầy nâu) và chất lượng gạo mềm, ngon.
11	Hương Châu 6	Thời gian sinh trưởng 105 - 110 ngày, cây cao 95 - 100 cm, cứng cây, phạm vi thích ứng rộng, chống chịu tốt bệnh đạo ôn, bệnh lem lép hạt, năng suất từ 6 - 7,5 tấn/ha
12	HP1	Thời gian sinh trưởng 95 - 100 ngày, cây cao 95 - 100 cm, đẻ nhánh khỏe, cứng cây, bông to chùm, chịu mặn khá, nhiễm nhẹ đạo ôn, hơi nhiễm rầy nâu, năng suất từ 6 - 7 tấn/ha.
13	Camau1	Thời gian sinh trưởng 95 - 100 ngày, cây cao 90 - 100 cm, đẻ nhánh khỏe, cứng cây, hơi kháng rầy nâu, chịu mặn khá, năng suất từ 5 - 7 tấn/ha.

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ VÀ ĐỊA PHƯƠNG NHẬN VĂN BẢN**  
(Kèm theo Thông báo số 186/SNNMT ngày 13/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

STT	Tên cơ quan
<b>I</b>	<b>Các đơn vị trực thuộc Sở</b>
1	Phòng Kế hoạch - Tài chính
2	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
3	Chi cục Thủy Lợi
4	Trung tâm Khuyến nông
5	Trung tâm Quản lý và khai thác công trình thủy lợi
6	Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn
<b>II</b>	<b>Các xã, phường</b>
1	Ủy ban nhân dân phường An Xuyên
2	Ủy ban nhân dân phường Lý Văn Lâm
3	Ủy ban nhân dân phường Tân Thành
4	Ủy ban nhân dân xã Tân Lộc
5	Ủy ban nhân dân xã Khánh An
6	Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm
7	Ủy ban nhân dân xã Khánh Bình
8	Ủy ban nhân dân xã Trần Văn Thời
9	Ủy ban nhân dân xã Đá Bạc
10	Ủy ban nhân dân xã Khánh Hưng
11	Ủy ban nhân dân phường Giá Rai
12	Ủy ban nhân dân phường Láng Tròn
13	Ủy ban nhân dân phường Bạc Liêu
14	Ủy ban nhân dân xã Hồng Dân
15	Ủy ban nhân dân xã Ninh Quới
16	Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình
17	Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ
18	Ủy ban nhân dân xã Phước Long
19	Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phước
20	Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh
21	Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lợi
22	Ủy ban nhân dân xã Hưng Hội
23	Ủy ban nhân dân xã Châu Thới